TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – C** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:116/2025/DS-ST Ngày: 30/12/2025 V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Trân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Châu.

2. Ông Nguyễn Phước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – C

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – C tham gia phiên tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – C xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 256/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2025/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

***** *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1953. Địa chỉ: số 33 Kênh X, khóm 6, phường S, thành phố C (Bà C có mặt).

***** *Bị đơn:* Bà Võ Thị Ch, sinh năm 1966. Địa chỉ: Hẻm 63/29 Hùng V, khóm 1, phường S, thành phố C (Bà Ch có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 10 năm 2025 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C trình bày:

Vào ngày 25/04/2021, bà Ch có đến nhà bà C nhờ bà C vay tiền để đóng tiền học phí cho con, số tiền vay là 5.000.000 đồng. Đến ngày 23/5/2021, bà Ch vay thêm số tiền 10.000.000 đồng. Tổng số tiền bà Ch nhờ bà C vay dùm là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Hai bên không thỏa thuận thời hạn vay. Bà Ch đồng ý

đóng lãi 10%/tháng. Tuy nhiên, từ khi vay thì bà Ch chỉ đóng lãi cho bà được 1.000.000 đồng.

Nay bà Nguyễn Thị Kim C yêu cầu giải Tòa án giải quyết:

1. Buộc bà Võ Thị Ch có trách nhiệm trả cho bà số tiền còn nợ gốc 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

2. Buộc bà Võ Thị Ch có trách nhiệm trả cho bà tiền lãi với mức lãi suất là 1,66%/tháng, tính đến ngày khởi kiện ngày 25/9/2025 là 4 năm 5 tháng, tổng cộng là 53 tháng x 249.000 đồng/tháng, tạm tính số tiền lãi là 13.197.000 đồng. Bà chỉ yêu cầu tính lãi đến ngày 25/9/2025, sau ngày 25/9/2025, bà không yêu cầu tính lãi nữa.

Bà C đồng ý trừ ra số tiền lãi bà Ch đã đóng là 1.000.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn bà Võ Thị Ch trình bày:

Bà có vay tiền của bà C 02 lần: Ngày 25/04/2021 vay 5.000.000 đồng và ngày 23/05/2021 vay 10.000.000 đồng. Hai bên không có thỏa thuận thời hạn vay. Lãi suất thỏa thuận là 10%/tháng. Từ khi vay cho đến nay bà không nhớ là đã đóng cho bà C được bao nhiêu tiền lãi. Hiện nay hoàn Ch của bà rất khó khăn, hàng ngày bà đi làm giúp việc theo giờ, có khi có việc, có khi không có việc, mỗi tuần bà kiếm được khoảng 600.000 nghìn đồng. Nay bà xin trả cho bà C mỗi tháng là 500.000 đồng, trả cho đến khi nào trả hết 15.000.000 đồng. Còn tiền lãi thì bà xin bà C không tính vì bà không có khả năng trả.

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – C tham gia phiên tòa trình bày ý kiến:*

- Về tố tụng: Việc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và xác định tư cách của người tham gia tố tụng trong vụ án là đúng quy định của pháp luật; Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Nguyên đơn bà C yêu cầu bị đơn bà Ch thanh toán số tiền vốn gốc và lãi còn nợ là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1.]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Võ Thị Ch trả cho bà số tiền vay gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 25/9/2025 là 13.197.000 đồng. Tòa án xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn bà Võ Thị Ch hiện đang cư trú tại phường S, thành phố C nên Tòa án nhân dân khu vực 5 – C thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội.

Về nội dung vụ án:

[3]. Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C về việc yêu cầu buộc bà Võ Thị Ch trả cho bà số tiền vay 15.000.000 đồng và tiền lãi với mức lãi suất là 1,66%/tháng, tính đến ngày khởi kiện ngày 25/9/2025 là 4 năm 5 tháng, tổng cộng là 53 tháng x 249.000 đồng/tháng, số tiền lãi là 13.197.000 đồng.

[3.1]. Bà Ch thừa nhận vào ngày 25/4/2021, bà có vay của bà C số tiền 5.000.000 đồng và ngày 23/5/2021 có vay số tiền 10.000.000 đồng. Việc thừa nhận của bà Ch là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, có cơ sở xác định bà Ch vay của bà C 15.000.000 đồng.

[3.2]. Về mức lãi suất hai bên thỏa thuận: Tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự quy định: "Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay…". Do đó, hai bên thỏa thuận lãi suất là 10%/tháng (Tương ứng 120%/năm) là không đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa hôm nay, bà C chỉ yêu cầu bị đơn bà Ch trả mức lãi suất 1,66%/tháng, tính đến ngày khởi kiện ngày 25/9/2025, còn sau ngày 25/9/2025 bà không yêu cầu tính lãi. Đồng thời bà C đồng ý khấu trừ số tiền lãi bị đơn đã đóng 1.000.000 đồng trước đó. Còn bà Ch trình bày bà đóng lãi nhiều lần nhưng không nhớ số tiền đã đóng là bao nhiêu và không có chứng cứ chứng minh số tiền lãi bà đã trả cho bà C. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ xem xét khấu trừ số tiền lãi mà bà C thừa nhận đã nhận của bà Ch là 1.000.000 đồng.

Tiền lãi được tính như sau:

Tiền lãi từ ngày 25/4/2021 – 25/9/2025: 53 tháng với mức lãi suất 1,66%/tháng, số tiền vay 5.000.000 đồng:

5.000.000 đồng x 1,66% x 53 tháng = 4.399.000 đồng.

Tiền lãi từ ngày 23/5/2021 – 25/9/2025: 52 tháng 02 ngày với mức lãi suất 1,66%/tháng, số tiền vay 10.000.000 đồng:

10.000.000 đồng x 1,66% x 52 tháng +[(10.000.000 đồng x 1,66%): 30] x 2 = 8.643.067 đồng.

Tổng cộng số tiền lãi là 13.042.067 đồng.

Khấu trừ số tiền lãi đã đóng 1.000.000 đồng nên số tiền lãi còn lại là: 12.042.067 đồng.

Việc bà Võ Thị Ch không trả vốn gốc và tiền lãi cho nguyên đơn là vi phạm quy định tại Điều 469 Bộ luật Dân sự. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà Võ Thị Ch thanh toán toàn bộ tiền gốc, tiền lãi là có căn cứ.

[4]. Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – C đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội;

- Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 469 của Bộ luật Dân sự;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C.

+ Buộc bà Võ Thị Ch phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim C số tiền 27.042.067 đồng (Hai mươi bảy triệu, không trăm bốn mươi hai nghìn, không trăm sáu mươi bảy đồng) (Trong đó tiền gốc là 15.000.000 đồng, tiền lãi là 12.042.067 đồng).

+ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí:

+ Buộc bị đơn bà Võ Thị Ch phải chịu 1.352.103 đồng (Một triệu, ba trăm năm mươi hai nghìn, một trăm lẻ ba đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên Hội đồng xét xử không xử lý tiền tạm ứng án phí của nguyên đơn.

- Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 26 và 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND khu vực 5 – C;
- Phòng THADS khu vực 5 – C;
-TAND thành phố C;
-Các đương sự;
-Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Ngọc Trân